Thư Của Phao-lô Gởi Cho Người
GA-LA-TI

Tác Giả

Phao-lô

Người Nhận

Các hội thánh ở vùng Ga-la-ti và các tín hữu ở mọi nơi.
Các hội thánh nầy đã được thành lập trong chuyến hành trình truyền giáo lần thứ nhất của Phao-lô và Ba-na-ba. Trong số các hội thánh đó có các Hội Thánh I-cô-ni-um, Hội Thánh Lít-tra, và Hội Thánh Đẹc-bê.

Viết Khi Nào

Thư này có lẽ được viết vào năm 49 S.C. tại An-ti-ốt xứ Sy-ri-a, trước khi có Hội Nghị đầu tiên của Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem (50 S.C.)

Mục Đích

Phao-lô viết thư này để bác bẻ những người theo Do-thái Giáo, vì họ chủ trương rằng các tín hữu thuộc các dân ngoại sau khi tin Chúa cũng phải tuân giữ Luật Pháp Môi-se nữa thì mới được cứu. Ngoài ra Phao-lô cũng dùng thư này để khuyên các tín hữu phải lấy đức tin mà sống và hưởng tự do, khỏi cần vâng giữ Luật Pháp Môi-se.

Câu Gốc

"Đấng Christ đã giải thoát chúng ta để được tự do. Vậy hãy đứng vững, và đừng đặt mình dưới ách nô lệ nữa." (5:1)

Bố Cục

1. Lời mở đầu (1:1-10)
2. Thẩm quyền sứ đồ của Phao-lô (1:11 – 2:21)
3. Tin Mừng về ân sủng của Đức Chúa Trời (3:1 – 4:31)
4. Sự tự do và trách nhiệm của Cơ-đốc nhân (5:1 – 6:10)
5. Lời kết thúc (6:11-18)

Các Nhân Vật Chính

Phao-lô, Phi-rơ, Ba-na-ba, Tít, các giáo sư giả

Lời Mở Đầu

1 [1]Phao-lô, một sứ đồ, không do loài người sai phái và không qua tổ chức nào của
loài người, nhưng qua Đức Chúa Jesus Christ và Đức Chúa Trời là Cha, Đấng đã
làm cho Ngài sống lại từ cõi chết, [2]cùng tất cả anh chị em[(a)] đang ở với tôi, kính gởi
các hội thánh ở vùng Ga-la-ti. [3]Nguyện xin ân sủng và bình an đến cùng anh chị em
từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta, [4]Đấng
đã phó chính Ngài vì tội chúng ta, để Ngài có thể cứu chúng ta khỏi đời gian ác này,
theo ý muốn của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta. [5]Nguyện vinh hiển thuộc về Ngài đời
đời vô cùng. A-men.

Chỉ Có Một Tin Mừng

[6]Tôi lấy làm ngạc nhiên khi nghe tin anh chị em đã vội bỏ Đấng gọi anh chị em
trong ân sủng của Đấng Christ để theo một Tin Mừng khác, [7]nhưng không có Tin
Mừng nào khác, mà chỉ có những kẻ gây rối anh chị em, những kẻ muốn xuyên tạc
Tin Mừng của Đấng Christ. [8]Nếu ngay cả chúng tôi hoặc một thiên sứ nào từ trời rao
giảng cho anh chị em một Tin Mừng khác với Tin Mừng chúng tôi đã rao giảng cho
anh chị em, nguyện kẻ đó bị nguyền rủa!

[9]Như chúng tôi đã nói trước, và bây giờ tôi xin nhắc lại: nếu ai rao giảng cho anh chị
em một Tin Mừng khác với Tin Mừng anh chị em đã nhận, nguyện kẻ đó bị nguyền
rủa!

[10]Bây giờ tôi đang nỗ lực để được loài người chấp nhận hay để được Đức Chúa Trời
chấp nhận đây? Phải chăng tôi đang tìm cách làm đẹp lòng loài người? Nếu tôi tìm
cách làm đẹp lòng loài người thì tôi không phải là một đầy tớ của Đấng Christ.

Phao-lô Được Ơn Thiên Triệu

[11]Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết rằng Tin Mừng tôi rao giảng cho anh
chị em không đến từ loài người, [12]vì tôi đã không nhận và không được dạy về Tin
Mừng ấy từ người nào, nhưng từ sự mặc khải của Đức Chúa Jesus Christ.

[13]Chắc anh chị em đã nghe về nếp sống của tôi trước kia, khi tôi còn ở trong Do-thái
Giáo, như thế nào. Tôi đã từng bắt bớ hội thánh của Đức Chúa Trời cách dữ tợn và cố
gắng tiêu diệt hội thánh ấy. [14]Tôi đã tấn tới trong Do-thái Giáo vượt xa những người
đồng thời với tôi trong nước tôi, và là một người rất cuồng nhiệt giữ các truyền thống
của tổ tiên tôi. [15]Nhưng khi Đức Chúa Trời, Đấng đã biệt riêng tôi ra từ trong lòng
mẹ, đã vui lòng gọi tôi bằng ân sủng của Ngài, [16]và bày tỏ cho tôi Con Ngài, để tôi có
thể rao giảng Tin Mừng của Ngài giữa các dân ngoại, thì ngay lập tức tôi không bàn
với thịt và máu, [17]tôi cũng không đi lên Giê-ru-sa-lem để gặp các vị làm sứ đồ trước
tôi, nhưng tôi đi vào xứ A-ra-bi, rồi sau đó tôi trở về Thành Đa-mách.

(a) **1:2** nt: anh em (*tương tự cho cả sách*)

18Ba năm sau tôi đi lên Giê-ru-sa-lem để làm quen với Sê-pha và ở lại với ông ấy
mười lăm ngày. 19Nhưng tôi không gặp một vị sứ đồ nào khác ngoài Gia-cơ em trai
Chúa. 20Những gì tôi viết cho anh chị em, tôi xác nhận là đúng sự thật trước mặt Đức
Chúa Trời.
21Sau đó tôi đã đến các miền của xứ Sy-ri-a và xứ Si-li-si-a. 22Lúc ấy các hội thánh
của Đấng Christ trong xứ Giu-đê vẫn chưa biết mặt tôi. 23Họ chỉ nghe nói rằng, "Người
đã bắt bớ chúng ta trước đây bây giờ đang rao giảng đức tin đã có lần ông ấy cố gắng
tiêu diệt." 24Rồi họ tôn vinh Đức Chúa Trời vì cớ tôi.

Phao-lô và Các Vị Sứ Đồ Khác

2 1Sau đó mười bốn năm tôi lại lên Giê-ru-sa-lem với Ba-na-ba, có Tít đi cùng. 2Do
được mặc khải tôi đi lên đó để trình bày trước mặt họ Tin Mừng mà tôi đã rao
giảng giữa các dân ngoại, nhưng tôi chỉ trình bày riêng với những vị lãnh đạo được
kính trọng, vì tôi sợ rằng những gì tôi đã chạy và đang chạy sẽ trở thành vô ích. 3Nhưng
Tít, người cùng đi với tôi, dù là người Hy-lạp, cũng không bị buộc phải được cắt bì.
4Chúng tôi làm thế vì có những anh chị em giả đã lẻn vào, để theo dõi sự tự do chúng
tôi có trong Đức Chúa Jesus Christ, hầu bắt chúng tôi làm nô lệ. 5Đối với những kẻ
ấy chúng tôi không nhượng bộ, dù chỉ một giây phút, để chân lý của Tin Mừng được
vững bền trong anh chị em.
6Còn đối với những người có vẻ như được tôn trọng đó, dù trước kia họ là ai thì cũng
không liên can gì đến tôi, vì Đức Chúa Trời không thiên vị người nào; những người
có vẻ như được tôn trọng đó đã chẳng giúp tôi được gì. 7Ngược lại họ đã thấy rõ rằng
tôi được giao trách nhiệm đem Tin Mừng đến những người không được cắt bì, cũng
như Phi-rơ được giao trách nhiệm đem Tin Mừng đến những người được cắt bì. 8Vì
Đấng đã hành động trong Phi-rơ để lập ông làm sứ đồ cho những người được cắt bì
cũng đã hành động trong tôi để lập tôi làm sứ đồ cho các dân ngoại. 9Khi nhận thấy
ân sủng đã ban cho tôi, thì Gia-cơ, Sê-pha, và Giăng, những vị được xem như cột trụ,
đã trao tay phải hiệp thông với tôi và Ba-na-ba, để chúng tôi rao giảng Tin Mừng cho
các dân ngoại, còn họ thì lo cho những người được cắt bì. 10Họ chỉ dặn tôi phải nhớ
đến những người nghèo khó, và đó là điều tôi đã dốc lòng thực hiện.

Phao-lô Trách Sê-pha

11Nhưng khi Sê-pha đến An-ti-ốt, tôi đã trực tiếp bày tỏ nỗi bất bình với ông, vì
ông thật đáng trách. 12Số là trước khi những người do Gia-cơ phái đi đến nơi, ông
vẫn dùng bữa chung với những anh chị em tín hữu thuộc các dân ngoại, nhưng khi
những người ấy đến, thì ông lui ra và giữ mình cách biệt với các dân ngoại, vì ông sợ
những người đã được cắt bì. 13Những tín hữu Do-thái khác cũng hiệp với ông trong
cách sống hàng hai như vậy, đến nỗi Ba-na-ba cũng bị lôi cuốn và làm theo cách đạo
đức giả đó. 14Khi tôi thấy họ không sống ngay thẳng theo chân lý của Tin Mừng, tôi
đã nói với Sê-pha trước mặt mọi người, "Nếu ngài là người Do-thái mà sống giống
như một người trong các dân ngoại, và không như người Do-thái, thì làm sao ngài
đòi các dân ngoại phải sống như người Do-thái được?"

Người Do-thái và Các Dân Ngoại Được Cứu Nhờ Đức Tin

15Chúng tôi khi sinh ra là người Do-thái, chứ không là những người tội lỗi trong các
dân ngoại. 16Tuy nhiên chúng tôi biết rằng một người được xưng công chính không
nhờ làm theo các việc của Luật Pháp nhưng nhờ đức tin nơi Đức Chúa Jesus Christ;
vì thế chúng tôi đã tin Đức Chúa Jesus Christ để chúng tôi được xưng công chính, nhờ
đức tin nơi Đấng Christ, chứ không nhờ làm theo các việc của Luật Pháp; vì không
người nào sẽ được xưng công chính nhờ làm theo các việc của Luật Pháp. 17Nhưng nếu
chúng tôi đang tìm cầu được xưng công chính trong Đấng Christ, mà chính chúng tôi
bị xem là những kẻ có tội vì không làm theo Luật Pháp, hóa ra Đấng Christ là Đấng
phục vụ tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy. 18Vì nếu tôi xây dựng lại những gì tôi đã phá
hủy, tôi chứng tỏ rằng mình là kẻ phạm luật.

19Vì qua Luật Pháp tôi đã chết đối với Luật Pháp, để tôi có thể sống cho Đức Chúa
Trời. 20Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ; bây giờ tôi sống, không
phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; hiện nay tôi sống trong thân
xác này là sống trong đức tin vào Con Đức Chúa Trời, Đấng đã yêu tôi và phó chính
mình Ngài vì tôi. 21Tôi không muốn làm cho ân sủng của Đức Chúa Trời bị vô hiệu
hóa, vì nếu có thể nhờ Luật Pháp mà được xưng công chính thì Đấng Christ chịu chết
thật là vô ích quá.

Luật Pháp và Đức tin

3 1Hỡi những người Ga-la-ti khờ khạo kia! Ai đã mê hoặc anh chị em, những người
đã được trình bày rõ ràng trước mắt rằng Đức Chúa Jesus Christ đã chịu đóng
đinh trên thập tự giá? 2Điều duy nhất tôi muốn tìm hiểu từ anh chị em là anh chị em
đã nhận lãnh Đức Thánh Linh nhờ làm theo các việc của Luật Pháp hay nhờ tin vào
những điều đã nghe giảng dạy? 3Sao anh chị em lại khờ khạo đến thế! Sau khi đã bắt
đầu với Đức Thánh Linh rồi, sao bây giờ lại nhờ cậy xác thịt để mong cho được trọn
vẹn? 4Anh chị em đã trải qua nhiều gian khổ để chẳng được gì sao? Nếu quả thật là
chẳng được gì. 5Vậy có phải Đấng đã ban Đức Thánh Linh cho anh chị em và thực
hiện những việc quyền năng giữa anh chị em vì anh chị em đã vâng giữ các việc của
Luật Pháp hay vì đã tin vào những điều nghe giảng dạy?

6Giống như Áp-ra-ham, ông tin Đức Chúa Trời, nên ông được kể là công chính. 7Vậy
anh chị em hãy biết rằng, hễ ai có đức tin thì người ấy là con cháu của Áp-ra-ham.
8Kinh Thánh đã thấy trước rằng Đức Chúa Trời sẽ cho muôn dân được xưng công
chính bởi đức tin, nên đã báo Tin Mừng trước cho Áp-ra-ham, “Mọi dân tộc sẽ nhờ
ngươi mà được phước.” 9Vậy hễ ai có đức tin thì người ấy sẽ được phước với Áp-ra-ham,
là người có đức tin.

10Vì tất cả những ai nhờ cậy vào các việc làm theo Luật Pháp đều bị nguyền rủa,
bởi có lời chép rằng, “Đáng nguyền rủa thay là những kẻ không vâng giữ mọi điều đã
chép trong sách Luật Pháp để làm theo.”

11Thật là rõ ràng rằng không ai nhờ Luật Pháp mà được xưng công chính trước mặt
Đức Chúa Trời, vì “Người công chính sẽ sống bởi đức tin.”

12Luật Pháp không đặt nền tảng trên đức tin, ngược lại, “Ai làm theo những điều
này sẽ nhờ đó mà sống.”
13Đấng Christ đã cứu chuộc chúng ta ra khỏi sự nguyền rủa của Luật Pháp bằng
cách trở thành người gánh chịu sự nguyền rủa đó thay cho chúng ta, như có chép
rằng, “Đáng nguyền rủa thay cho kẻ bị treo trên cây gỗ.”
14Nhờ thế các phước hạnh dành cho Áp-ra-ham có thể đến với muôn dân trong
Đức Chúa Jesus Christ, để bởi đức tin chúng ta có thể nhận được Đức Thánh Linh
như đã hứa.

Luật Pháp và Lời hứa

15Thưa anh chị em, tôi nói theo cách của loài người rằng, dù là giao ước giữa người
với người, một khi giao ước đã được ký kết *(a)* xong, không ai được quyền tự ý loại bỏ
hay thêm bớt điều gì. 16Về các lời hứa đã hứa với Áp-ra-ham và với dòng dõi ông thì
không nói “cho các con cháu ngươi” như cho nhiều người, nhưng nói “cho con ngươi” *(b)*
như chỉ cho một người, và người đó chính là Đấng Christ.
17Điều tôi muốn nói là thế này: Luật Pháp bốn trăm ba mươi năm sau mới đến không
có quyền hủy bỏ giao ước đã được Đức Chúa Trời phê chuẩn từ trước, mà làm cho lời
hứa bị vô hiệu hóa. 18Vì nếu sự thừa hưởng cơ nghiệp căn cứ vào Luật Pháp thì không
còn căn cứ vào lời hứa; nhưng Đức Chúa Trời đã ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham dựa
trên lời hứa kia mà.

Mục Đích của Luật Pháp

19Vậy thì Luật Pháp để làm gì? Luật Pháp được thêm vào sau này để người ta hiểu
thế nào là phạm tội. Luật Pháp tồn tại cho đến khi Con của lời hứa đến, đó là Người
mà lời hứa đã hứa. Luật Pháp đã được các thiên sứ truyền xuống cho dân qua trung
gian của một người. 20Vả, người trung gian hàm ý không chỉ có một bên, nhưng Đức
Chúa Trời là Đấng chỉ có một. *(c)*
21Như thế Luật Pháp nghịch lại với lời hứa của Đức Chúa Trời chăng? Chẳng hề
như vậy! Vì nếu Luật Pháp được ban cho có thể mang đến sự sống, thì sự công chính
phải đến từ Luật Pháp. 22Nhưng Kinh Thánh đã nhốt mọi người dưới quyền lực của
tội lỗi, để những gì đã hứa qua đức tin nơi Đức Chúa Jesus Christ có thể ban cho
những người có lòng tin.
23Nhưng trước khi đức tin đến, chúng ta đều bị nhốt và bị canh giữ dưới quyền lực
của Luật Pháp, chờ đến khi đức tin xuất hiện. 24Vì thế Luật Pháp đã trở thành người
giám hộ của chúng ta cho đến khi Đấng Christ đến, để khi ấy nhờ đức tin chúng ta
có thể được xưng công chính. 25Khi đức tin đến rồi, chúng ta không còn ở dưới quyền
của người giám hộ nữa.

(a) **3:15** ctd: phê chuẩn
(b) **3:16** Sáng 12:7; nt: một hạt giống, một hậu duệ
(c) **3:20** ctd: nhưng Đức Chúa Trời là Đấng độc nhất vô nhị, (Ngài không dùng người trung gian khi ban lời hứa
với Áp-ra-ham).

[26]Vì bởi đức tin trong Đức Chúa Jesus Christ, tất cả anh chị em là con cái của Đức Chúa Trời. [27]Vì hễ ai đã được báp-têm vào trong Đấng Christ đều được mặc lấy Đấng Christ. [28]Không còn phân biệt chủng tộc Do-thái hay Hy-lạp, không còn phân biệt giai cấp nô lệ hay tự do, không còn phân biệt phái tính nam hay nữ, vì tất cả anh chị em đều là một trong Đức Chúa Jesus Christ. [29]Và nếu anh chị em thuộc về Đấng Christ, anh chị em là dòng dõi của Áp-ra-ham, những người thừa kế theo lời hứa.

Từ Nô Lệ Trở Thành Con

4 [1]Tôi muốn nói rằng người thừa kế dù là chủ của toàn gia sản nhưng khi còn thơ ấu thì chẳng khác chi một người nô lệ. [2]Người ấy sẽ ở dưới quyền của những người giám hộ và các quản gia cho đến thời hạn người cha đã ấn định. [3]Chúng ta cũng vậy, khi còn thơ ấu, chúng ta bị làm nô lệ cho các quyền lực của thế gian. [4]Nhưng khi thời hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời sai Con Ngài đến, do một người nữ sinh ra, sinh ra dưới Luật Pháp, [5]để cứu chuộc những người ở dưới Luật Pháp, và để qua sự nhận con nuôi chúng ta được làm con. [6]Vì anh chị em là con, nên Đức Chúa Trời đã ban Đức Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta, khiến chúng ta gọi Ngài là "A-ba![(a)] Cha!" [7]Vậy nhờ Đức Chúa Trời anh chị em không còn là nô lệ nữa, nhưng là con; mà đã là con thì cũng là người thừa kế.

Mối Quan Tâm của Phao-lô về Tín Hữu ở Ga-la-ti

[8]Trước kia khi chưa biết Đức Chúa Trời, anh chị em bị bắt làm nô lệ để thờ lạy các thần linh, mà thật ra chẳng phải là thần linh gì cả. [9]Nhưng bây giờ anh chị em đã biết Đức Chúa Trời rồi, đúng ra là được Đức Chúa Trời biết đến rồi, tại sao anh chị em còn quay về nhờ cậy những thần linh bất lực và chẳng ra gì ấy? Bộ anh chị em muốn làm nô lệ cho chúng trở lại sao? [10]Anh chị em vẫn còn xem ngày, xem tháng, xem mùa, và xem năm! [11]Tôi e rằng công lao khó nhọc của tôi đã đổ ra cho anh chị em sẽ trở nên vô ích quá!

[12]Thưa anh chị em, tôi xin anh chị em hãy trở nên giống như tôi,[(b)] vì tôi cũng đã trở nên giống như anh chị em.[(c)]

Anh chị em đã không đối xử tệ với tôi, [13]dù khi tôi đến giảng Tin Mừng cho anh chị em lần đầu, như anh chị em đã biết, thân thể tôi lúc đó bị đau yếu. [14]Mặc dù thân thể tôi là một thử thách cho anh chị em, nhưng anh chị em đã không khinh chê tôi hoặc chán ghét tôi; ngược lại, anh chị em đã tiếp rước tôi như một thiên sứ của Đức Chúa Trời, như chính Đức Chúa Jesus Christ vậy. [15]Phước hạnh đó của anh chị em bây giờ đâu rồi? Tôi có thể làm chứng với anh chị em rằng lúc đó, nếu có thể được, anh chị em đã móc mắt mình để cho tôi nữa.[(d)] [16]Phải chăng bây giờ tôi đã trở thành kẻ thù của anh chị em, vì tôi đã nói với anh chị em sự thật?

(a) **4:6** Tiếng A-ram, có nghĩa là "Cha"
(b) **4:12** Không mê tín dị đoan và thờ thần tượng
(c) **4:12** Không sinh ra là bị trói buộc bởi luật pháp của Môi-se
(d) **4:15** Có lẽ do mắt Phao-lô yếu (4:13; 6:11; 2Cô 12:7)

17 Những người đó[a] nhiệt tình với anh chị em, nhưng không với ý tốt. Họ chỉ muốn
cô lập anh chị em với chúng tôi, để anh chị em chỉ nhiệt tình với họ thôi. 18 Nếu lúc
nào họ cũng nhiệt tình làm điều tốt cho anh chị em thì như thế mới tốt, chứ không
phải đợi khi tôi có mặt với anh chị em thì họ mới làm.
19 Hỡi các con thơ của tôi! Tôi lại phải chịu đau đớn trong cơn lâm bồn cho đến khi
Đấng Christ được thành hình trong các con! 20 Ôi ước gì tôi có mặt với các con lúc này,
và có thể thay đổi cách nói của tôi, bởi tôi thật bối rối vì các con.

Gương của Ha-ga và Sa-ra

21 Hãy nói cho tôi nghe, hỡi những người muốn ở dưới Luật Pháp kia, anh chị em
không nghe Luật Pháp nói gì sao? 22 Vì có lời chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai,
một người là con của người nữ nô lệ, một người là con của người nữ tự do. 23 Con của
người nữ nô lệ được sinh ra theo xác thịt, còn con của người nữ tự do được sinh ra
theo lời hứa. 24 Điều ấy ngụ ý rằng hai người đàn bà đó tượng trưng cho hai giao ước.
Giao ước ở Núi Si-nai tượng trưng bởi Ha-ga, sinh con ra làm nô lệ. 25 Ha-ga tượng
trưng cho Núi Si-nai ở A-ra-bi lúc ấy, tương tự như Giê-ru-sa-lem hiện nay, thành đang
bị làm nô lệ với dân của nó. 26 Nhưng người nữ tự do tượng trưng cho Giê-ru-sa-lem
thiên thượng, bà là mẹ chúng ta; 27 vì có lời chép rằng,

> "Hãy vui lên, hỡi người phụ nữ hiếm muộn, người phụ nữ không con;
> Hãy cất lên tiếng hát và trỗi giọng reo mừng, hỡi người phụ nữ chưa hề
> kinh nghiệm cơn đau lúc lâm bồn;
> Vì con cái của người vợ bị hất hủi
> Đông hơn con cái của người vợ đang sống với chồng."

28 Thưa anh chị em, anh chị em là con cái của lời hứa, giống như I-sác. 29 Nhưng giống
như thời ấy, con cái sinh ra theo xác thịt bắt bớ con cái sinh ra theo Đức Thánh Linh
thể nào, thì bây giờ cũng thể ấy. 30 Nhưng Kinh Thánh nói gì? "Hãy đuổi người nữ nô
lệ và đứa con của nàng đi, vì đứa con của người nữ nô lệ sẽ không được thừa hưởng
gia tài với đứa con của người nữ tự do." 31 Thế thì, thưa anh chị em, chúng ta không
phải là con cái của người nữ nô lệ, nhưng là con cái của người nữ tự do.

Bảo Vệ Tự Do Thuộc Linh

5 1 Đấng Christ đã giải thoát chúng ta để được tự do. Vậy hãy đứng vững, và đừng
đặt mình dưới ách nô lệ nữa.
2 Xin anh chị em hãy chú ý. Tôi, Phao-lô, nói với anh chị em rằng nếu anh em phải
được cắt bì thì Đấng Christ chẳng ích lợi gì cho anh chị em cả. 3 Tôi xin xác chứng
lại với mọi người đã được cắt bì rằng người nào chịu cắt bì thì bị buộc phải tuân giữ
toàn bộ Luật Pháp. 4 Anh chị em nào muốn được xưng công chính bởi Luật Pháp thì
đã đoạn tuyệt với Đấng Christ, anh chị em đã đánh mất ân sủng. 5 Vì nhờ Đức Thánh
Linh và bằng đức tin, chúng ta nôn nóng chờ đợi hy vọng của sự công chính. 6 Vì trong

(a) **4:17** những người lãnh đạo thiếu lương thiện

Đức Chúa Jesus Christ, được cắt bì hay không được cắt bì chẳng có giá trị gì, nhưng điều có giá trị là đức tin được tỏ ra qua hành động yêu thương.

[7]Anh chị em đang chạy ngon trớn, thế mà ai đã ngăn trở anh chị em trong nỗ lực vâng theo chân lý vậy? [8]Sự xúi giục đó dĩ nhiên không đến từ Đấng kêu gọi anh chị em. [9]Một ít men làm dậy cả đống bột. [10]Trong Chúa, tôi tin tưởng ở anh chị em rằng anh chị em không có ý gì khác, nhưng kẻ gây rối cho anh chị em sẽ mang lấy án phạt, bất kể kẻ ấy là ai.

[11]Thưa anh chị em, về phần tôi, nếu tôi giảng rằng sau khi tin Chúa người tin cần phải được cắt bì nữa thì tại sao tôi còn bị bắt bớ? Nếu vậy thì chướng ngại của thập tự giá đã được dẹp bỏ rồi. [12]Tôi ước gì những kẻ cứ gây rối cho anh chị em hãy tự cắt cho chính mình đi!

Đức Thánh Linh và Xác Thịt

[13]Thưa anh chị em, anh chị em đã được kêu gọi để hưởng tự do, xin anh chị em đừng lợi dụng sự tự do đó để sống theo xác thịt, nhưng hãy lấy tình thương mà phục vụ như thể làm nô lệ lẫn nhau, [14]vì toàn bộ Luật Pháp được tóm lại trong một câu này, "Ngươi hãy yêu người lân cận như mình" [15]Nhưng nếu anh chị em cứ cắn xé và ăn nuốt lẫn nhau, hãy coi chừng, kẻo anh chị em sẽ tiêu diệt nhau.

[16]Vậy tôi nói, anh chị em hãy sống theo Đức Thánh Linh, đừng bao giờ chiều theo những dục vọng của xác thịt. [17]Vì những dục vọng của xác thịt nghịch với Đức Thánh Linh, và Đức Thánh Linh nghịch với xác thịt. Hai bên nghịch nhau như thế, nên anh chị em không làm được những điều mình muốn. [18]Nhưng nếu anh chị em được Đức Thánh Linh dẫn dắt thì anh chị em không ở dưới Luật Pháp. [19]Những việc của xác thịt thật là rõ ràng: gian dâm, ô uế, trụy lạc, [20]thờ thần tượng, phù phép, thù hận, gây gổ, ghen ghét, giận dữ, ích kỷ, chia rẽ, phe đảng, [21]ganh tị, say sưa, nhậu nhẹt, và những điều tương tự. Tôi xin cảnh cáo anh chị em, như tôi đã nói trước đây, hễ ai làm những việc như thế sẽ không được thừa hưởng vương quốc Đức Chúa Trời.

[22]Nhưng trái của Đức Thánh Linh là yêu thương, vui vẻ, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, [23]khiêm tốn, tiết độ. Không có luật pháp nào cấm các điều đó. [24]Những người thuộc về Đức Chúa Jesus Christ đã đóng đinh vào thập tự giá xác thịt với những tham muốn và dục vọng của mình rồi. [25]Nếu chúng ta sống nhờ Đức Thánh Linh, chúng ta hãy bước đi theo Đức Thánh Linh. [26]Xin chúng ta đừng tìm kiếm hư vinh mà khiêu khích nhau và ganh tị nhau.

Mang Gánh Nặng Cho Nhau

6 [1]Thưa anh chị em, nếu có người nào vô tình phạm lỗi gì, anh chị em là những người thuộc linh, hãy lấy tinh thần khiêm tốn giúp người ấy sửa đổi lại, và chính anh chị em cũng phải thận trọng, kẻo anh chị em cũng bị cám dỗ chăng.

[2]Hãy mang gánh nặng chung cho nhau, vì như vậy anh chị em mới làm trọn luật của Đấng Christ. [3]Nếu người nào tưởng mình là người quan trọng, nhưng trên thực tế chẳng là gì cả, người ấy đã tự lừa dối mình. [4]Vậy mỗi người phải xem xét công việc

của mình, rồi mới có thể tự hào về thành quả của mình, chứ không ai lấy thành quả
của người khác để tự hào bao giờ; [5]vì gánh nhỏ riêng của ai, người ấy phải gánh lấy.
[6]Những ai được người nào dạy Đạo[(a)] cho, hãy chia sẻ mọi vật tốt của mình với
người dạy đó.
[7]Chớ lừa dối mình; Đức Chúa Trời không thể bị nhạo báng, vì ai gieo gì thì gặt
nấy. [8]Ai gieo cho xác thịt của mình sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; ai gieo cho Đức
Thánh Linh sẽ bởi Đức Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời.
[9]Xin chúng ta đừng nản lòng khi làm việc lành, vì đến đúng kỳ chúng ta sẽ gặt nếu
chúng ta không bỏ cuộc. [10]Vì thế khi còn cơ hội, xin chúng ta hãy làm việc lành cho
mọi người, đặc biệt là cho những người trong đại gia đình đức tin.

Lời Cảnh Cáo và Lời Chào Cuối Thư

[11]Xin anh chị em xem đây, chính tay tôi viết cho anh chị em, nên khổ chữ lớn dường
nào!
[12]Những người muốn được người ta tôn trọng về phương diện xác thịt cứ ép anh em
phải được cắt bì chỉ vì họ muốn tránh bị bắt bớ khi chỉ cậy vào thập tự giá của Đấng
Christ mà thôi. [13]Vì ngay cả những người đã được cắt bì, chính họ cũng không tuân
giữ Luật Pháp, nhưng họ vẫn muốn anh em phải được cắt bì, để họ có thể tự hào về
phương diện xác thịt của anh em.
[14]Về phần tôi, nguyện tôi sẽ không tự hào về điều gì, ngoại trừ thập tự giá của Đức
Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta; bởi thập tự giá đó mà đối với tôi thế gian đã bị
đóng đinh, và tôi cũng đã bị đóng đinh đối với thế gian. [15]Vì được cắt bì hay không
được cắt bì chẳng quan trọng, điều quan trọng là trở thành một tạo vật mới.
[16]Nguyện xin sự bình an và ơn thương xót ở trên những ai giữ theo quy luật này, và
ở trên dân I-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời nữa.
[17]Ước gì từ nay trở đi không ai gây phiền phức cho tôi nữa, vì tôi đang mang trên
thân thể mình những dấu khổ hình[(b)] của Đức Chúa Jesus.
[18]Thưa anh chị em, nguyện xin ân sủng của Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta,
ở cùng tâm linh anh chị em. A-men.

(a) **6:6** ctd: Lời Chúa (*Lógos*)
(b) **6:17** nt: *stigmata*